

BÁO CÁO CÂN NẶNG, CHIỀU CAO HỌC SINH
LỚP: Lá THÁNG: 9 NĂM: 2023

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tháng tuổi	Kết quả		Kênh tăng trưởng		
					Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Cân nặng	Chiều cao	Cân nặng / Chiều cao
1	Khương Tú An	14/09/2018	Nữ	60	20	113	Bình thường	Bình thường	Bình thường
2	Trương Kiến An	22/03/2018	Nam	66	20	108	Bình thường	Bình thường	Thừa cân
3	Lê Phạm Thụy Anh	17/02/2018	Nữ	67	27	116	Cao hơn	Bình thường	Béo phì
4	Meyer Charlotte Bảo Anh	16/09/2018	Nữ	60					
5	Nguyễn Phạm Bảo Anh	30/07/2018	Nữ	62	28	120	Cao hơn	Cao hơn	Béo phì
6	Đoàn Nguyên Bách	27/08/2018	Nam	61	28	114	Cao hơn	Bình thường	Béo phì
7	Bùi Tuấn Đông	14/10/2018	Nam	59	15	106	Bình thường	Bình thường	Bình thường
8	Võ Gia Hân	21/05/2018	Nữ	64	20	111	Bình thường	Bình thường	Bình thường
9	Huỳnh Ngọc Ngân Khánh	19/09/2018	Nữ	60	18	109	Bình thường	Bình thường	Bình thường
10	Nguyễn Ngọc Minh	28/05/2018	Nữ	64	19	114	Bình thường	Bình thường	Bình thường
11	Trần Thanh Minh	26/08/2018	Nam	61	30	115	Cao hơn	Bình thường	Béo phì
12	Bùi Nguyễn Anh Nguyên	07/08/2018	Nam	61	25	118	Cao hơn	Bình thường	Thừa cân
13	Nguyễn Duy Bảo Nguyên	28/12/2018	Nữ	57	20	113	Bình thường	Bình thường	Bình thường
14	Trương Lê Tuệ Nhiên	14/10/2018	Nữ	59	18.5	109	Bình thường	Bình thường	Bình thường
15	Hoàng Hà Phương	24/05/2018	Nữ	64					
16	Nguyễn Minh Thư	10/11/2018	Nữ	58	16	105	Bình thường	Bình thường	Bình thường
17	Nguyễn Đình Đông Triều	19/01/2018	Nam	68	20	110	Bình thường	Bình thường	Bình thường
18	Đỗ Hoàng Yến	15/02/2018	Nữ	67	23	117	Bình thường	Bình thường	Bình thường
19	Nguyễn Phan Minh Tâm	18/12/2018	Nữ	57	16	102	Bình thường	Bình thường	Bình thường